

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS- ST  
Ngày: 30- 7- 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Minh Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Đại

Ông Nguyễn Đức Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Kim Duyên- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST- HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phan Q- sinh ngày 13 tháng 01 năm 1958 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu ĐT, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng L và bà Phạm Thị Ch (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H2 sinh năm 1959 và 03 con (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Phùng Văn Q1- sinh ngày 01 tháng 9 năm 1988 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu CS, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn H3 sinh năm 1955 và bà Trần Thị T2 sinh năm 1958; có vợ là Hoàng Thị H4 sinh năm 1996 và 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án: Tại Bản án số 168/2018/HSST ngày 12/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận TX, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự. Phùng Văn Q1 nộp xong án phí ngày

23/01/2019; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2019 (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

3. Hoàng Văn D- sinh ngày 21 tháng 6 năm 1990 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu CS, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị S sinh năm 1964; có vợ là Bùi Thị T1 sinh năm 1992 và 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

\* Người làm chứng:

- Anh Lê Đức T- sinh năm 1988

Trú tại: Khu TC, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Bùi Thị T1- sinh năm 1992

Trú tại: Khu CS, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

\* Người chứng kiến: Chị Lương Thị Thu H5- sinh năm 1969

Trú tại: Khu ĐK, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt).

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 18/12/2020, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã H, huyện Đ kiểm tra đại lý bán vé lô tô, xổ số tại nơi ở của Phan Q sinh năm 1958 ở khu ĐT, xã H, phát hiện anh Lê Đức T sinh năm 1988 ở xã P, huyện Đ đang cầm 02 tờ vé lô tô (liên 2) của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Phú Thọ, trên vé có ghi thêm các chữ, số bằng mực bút bi màu đen: Trên tờ có số seri 0099607 ghi: “(25.53) 10 vé”, trên tờ có số seri 0099608 ghi: “(00.10) 10 vé” (số 10 trong ngoặc bị gạch đi). Anh T khai 02 tờ vé lô tô này là 02 cặp ghi số lô điểm anh vừa mua của Phan Q với tổng số tiền là 4.830.000 đồng. Công an huyện Đ đã lập biên bản làm việc, tạm giữ của Phan Q 7.630.000 đồng; 01 bút bi vỏ màu đen, thân vỏ bút có chữ TL- metal, mực màu đen; 01 tệp vé lô tô, xổ số có số seri từ 0099600 đến 0099699, trong đó 09 vé từ số seri 0099600 đến 0099608 chỉ còn liên 1, các vé còn lại đầy đủ, nguyên vẹn cả liên 1 và liên 2. Tạm giữ của anh Lê Đức T 02 vé lô tô nêu trên (Được đóng dấu bút lục và lưu trong hồ sơ vụ án).

Quá trình điều tra đã làm rõ:

Ngày 01/8/2018, Phan Q ký Hợp đồng số 2709/HĐ- ĐLXS với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Phú Thọ để làm đại lý bán vé lô tô, xổ số tại nhà ở của mình. Do thấy ít người mua xổ số, lô tô của nhà nước, lợi nhuận không cao nên từ ngày 17/12/2020, ngoài bán vé lô tô, xổ số Phan Q còn bán số lô điểm cho người khác để thu lời bất chính. Số lô điểm là các số tự nhiên có 02 chữ số từ 00 đến 99. Mỗi điểm lô bán với giá 23.000 đồng. Các số này do người mua tự lựa chọn. Căn cứ để xác định thắng hay thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Nếu số lô mà người chơi đã mua trùng với 02 số cuối cùng của 27 giải mở thưởng hàng ngày thì người chơi sẽ thắng được 80.000 đồng cho 01 điểm lô, nhưng không tính trùng quá 03 lần. Lô xiên 2 là hai cặp số gồm 02 số tự nhiên bất kỳ, từ 00 đến 99, mức tiền mua gấp hai cặp. Nếu cả hai cặp số đã mua trùng với hai chữ số cuối trong hai số trúng thưởng bất kỳ trong cơ cấu giải thưởng xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người chơi trúng thưởng. Tỷ lệ thưởng số lô xiên 2 là 10 lần số tiền mua số trúng thưởng.

Ngày 17/12/2020, Phan Q bán số lô điểm, lô xiên cho 04 người, với tổng số tiền là 2.830.000 đồng, cụ thể như sau:

- Bán số lô điểm cho người nam giới tên V (không biết họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ) số lô 56 = 05 điểm = 115.000 đồng. Người này đã thanh toán tiền cho Q và không trúng thưởng.

- Bán số lô điểm cho anh Lê Đức T sinh năm 1988 ở xã P, huyện Đ số lô 77 = 30 điểm, số lô 79 = 30 điểm, thu tổng số tiền là 1.380.000 đồng. Anh T đã thanh toán tiền cho Q và không trúng thưởng.

- Bán số lô điểm cho người nam giới tên H1 (không biết họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ) số lô 03 = 05 điểm, 30 = 05 điểm, thu tổng số tiền là 230.000 đồng. Người này đã thanh toán tiền cho Q và không trúng thưởng.

- Bán cho Hoàng Văn D sinh năm 1990 ở khu CS, xã H (qua tin nhắn zalo) các số lô điểm, lô xiên, tổng số tiền là 1.105.000 đồng (D mua hộ cho Phùng Văn Q1 sinh năm 1988 ở khu CS, xã H). Cụ thể: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, Phùng Văn Q1 sử dụng điện thoại di động cài sim thuê bao 0378.693.290 gọi đến số sim 0961.634.092 của Hoàng Văn D nhờ mua hộ số lô điểm và lô xiên; D đồng ý. Sau đó, Q1 sử dụng tài khoản Zalo “Anh Q1” đăng ký bằng số điện thoại 0378.693.290, nhắn tin đến tài khoản zalo “D T1” của D, nhờ D mua hộ mình các số lô 95 = 30 điểm, 68 = 05 điểm, số lô xiên hai 94- 95 = 300.000đ. D trả lời “Ok” rồi sử dụng tài khoản Zalo trên của mình nhắn tin đến tài khoản Zalo “Phanq” của Phan Q, mua các số lô điểm, lô xiên mà Q1 đã dặn. Q đồng ý bán, nhắn tin trả lời D “Ok”. Sau khi gửi và nhận tin nhắn mua, bán số lô thì Q1, D và Q đều đã xóa tin nhắn. Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 17/12/2020, các số lô điểm, lô xiên D mua trúng thưởng tổng số tiền là 8.200.000 đồng. Khi D đến nhận tiền trúng thưởng, Phan Q đã trừ đi số

tiền D mua số lô nhưng chưa thanh toán là 1.105.000 đồng, còn trả cho D 7.095.000 đồng. D điện thoại cho Q1 báo đã trúng lô. D và Q1 thống nhất D giữ lại 2.095.000 đồng trong số tiền trúng thưởng, còn lại trả cho Q1. D đã nhờ vợ mình là chị Bùi Thị T1 sinh năm 1992, ở khu CS, xã H đưa cho Q1 5.000.000 đồng, không nói đây là khoản tiền gì.

Ngày 18/12/2020 Phan Q bán số lô điểm cho 01 người là anh Lê Đức T (anh T là người đã mua lô điểm của Q ngày 17/12/2020) số lô 25 = 100 điểm, số lô 53 = 100 điểm số lô 00 = 10 điểm, thu tổng số tiền là 4.830.000 đồng. Q dùng bút bi mực đen ghi các số lô điểm anh T mua vào liên 2 của 02 tờ vé số lô tô có số seri 0099607 và 0099608. Ngay sau khi Q bán số lô điểm cho anh T thì bị Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện, lập biên bản như đã nêu trên.

Quá trình điều tra tạm giữ các đồ vật, tài sản của Hoàng Văn D, Phùng Văn Q1, Phan Q cụ thể như sau:

- Tạm giữ của Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, vỏ màu đỏ, cài sim thuê bao số 0961.634.092, số Imei 1: 352233111149929, số Imei 2: 352234111149927 và tổng số tiền là 2.095.000 đồng.

- Tạm giữ của Phùng Văn Q1 5.000.000 đồng. Chiếc điện thoại di động Quyết khai đã sử dụng để gọi điện, nhắn tin cho Hoàng Văn D nhờ mua số lô điểm, lô xiên ngày 17/12/2021, Q1 khai đã làm mất nên không thu giữ được.

- Tạm giữ của Phan Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu sơn đen, cài sim thuê bao số 0379.783.536, số Imei 1: 355036114715928, số Imei 2: 355037114715926 và tổng số tiền là 10.460.000 đồng (trong đó có 7.630.000 đồng tạm giữ khi lập biên bản ngày 18/12/2020, 2.830.000 đồng Q giao nộp ngày 21/01/2021), gồm: 6.210.000đ là tiền Q bán lô điểm cho anh Lê Đức T trong 02 ngày 17 và 18/12/2020; 115.000 đồng là tiền bán lô điểm cho người nam giới tên V; 1.105.000 đồng là tiền trừ lại từ 8.200.000 đồng tiền trúng thưởng trả cho Hoàng Văn D (do khi mua số lô D chưa thanh toán tiền); 230.000 đồng là tiền bán lô điểm cho người nam giới tên H1; 2.800.000 đồng là tiền cá nhân và tiền Q bán lô tô, xổ số của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Phú Thọ. Ngày 30/12/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phan Q 2.800.000 đồng là số tiền không liên quan đến việc đánh bạc. Cơ quan điều tra đã chuyển 4.830.000 đồng là tiền Q bán số lô điểm cho Lê Đức T ngày 18/12/2020 đến Công an huyện Đ để đề nghị xử phạt vi phạm hành chính. Hiện còn tạm giữ của Phan Q 2.830.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT- VKSĐH ngày 12/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Phan Q, Phùng Văn Q1 và Hoàng Văn D về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo: Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự: Xử phạt Phan Q từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự: Xử phạt Phùng Văn Q1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật hình sự: Xử phạt Hoàng Văn D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập 05% /tháng đối với Hoàng Văn D trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi vỏ màu đen, thân vỏ bút có chữ TL- metal; 01 sim điện thoại số 0961.634.092; 01 sim điện thoại số 0379.783.536.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 9.925.000 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu sơn đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu sơn đỏ.

- Truy thu của Phùng Văn Q1 1.105.000 đồng (Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

\* Tại phiên tòa, các bị cáo: Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D đều khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

\* Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Phan Q không có ý kiến gì.

- Bị cáo Phùng Văn Q1: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Hoàng Văn D: Xin Hội đồng xét xử giảm mức khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo: Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra khác. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/12/2020, tại nhà ở của mình ở khu DT, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Phan Q đã bán số lô điểm, lô xiên cho 04 người, thu tổng số tiền là 2.830.000 đồng, trong đó có người trúng thưởng số tiền 8.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Phan Q ngày 17/12/2020 là 11.030.000 đồng (Mười một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngày 17/12/2020, Phùng Văn Q1 nhờ Hoàng Văn D mua hộ các số lô điểm, lô xiên của Phan Q với số tiền là 1.105.000 đồng, trúng thưởng 8.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Hoàng Văn D và Phùng Văn Q1 đánh bạc là 9.305.000 đồng (Chín triệu ba trăm linh năm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

[4]. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự, an toàn công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử nghiêm để giáo dục các bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo:

Bị cáo Phan Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo đánh bạc là 11.030.000 đồng (Mười một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Phan Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, xét thấy xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp.

Số tiền bị cáo Phùng Văn Q1 đánh bạc là 9.305.000 đồng (Chín triệu ba trăm linh năm nghìn đồng). Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do có bố đẻ là ông Phùng Văn H3 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị kết án 07 tháng tù về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặt khác, sau khi việc đánh bạc bị phát hiện, mặc dù đã được gia đình thông báo về việc cơ quan điều tra truy tìm, Q1 vẫn cố tình lẩn tránh, gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù đối với Phùng Văn Q1, mức phạt tương xứng tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn D mua hộ số lô điểm, lô xiên cho Phùng Văn Q1, giúp sức cho Q1 đánh bạc, số tiền đánh bạc là 9.305.000 đồng (Chín triệu ba trăm linh năm nghìn đồng). Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ, cụ thể: 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do sau khi bị truy nã bị cáo đã đầu thú. Hoàng Văn D có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là thỏa đáng.

Loại hình phạt, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với mỗi bị cáo đều phù hợp nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6]. Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, trong thời gian chấp hành án, người bị phạt cải tạo không giam giữ bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tại phiên tòa, Hoàng Văn D khai, bị cáo là lao động tự do, công việc chính là đi hàn xì thuê. Do dịch bệnh Covid-19 nên việc làm bị ảnh hưởng, thỉnh thoảng mới có người đến nhà thuê hàn, thu nhập bình quân hiện nay chỉ từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/tháng; bị cáo còn phải nuôi 02 con nhỏ. Xét thấy, khấu trừ thu nhập của Hoàng Văn D

mức 05%/tháng, tính trên thu nhập bình quân 2.000.000 đồng/tháng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7]. Ngày 18/12/2020 Phan Q có hành vi bán số lô điểm, lô xiên cho anh Lê Đức T, thu tổng số tiền là 4.830.000 đồng. Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, tại thời điểm đó Q chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi này của Q không cấu thành tội Đánh bạc. Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Đ để đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Q là phù hợp.

[8]. Anh Lê Đức T có hành vi mua số lô điểm của Phan Q trong 02 ngày (Ngày 17/12/2020 mua 1.380.000 đồng, ngày 18/12/2020 mua 4.830.000 đồng). Do số tiền đánh bạc mỗi ngày đều dưới 5.000.000 đồng, anh T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của anh không cấu thành tội Đánh bạc. Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Đ để xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T là phù hợp.

[9]. Phan Q khai ngày 17/12/2020 có bán số lô cho 02 người, chỉ biết tên là V và H1, không biết họ, tên đệm và địa chỉ, nên chưa xác định được những người này để xử lý.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do các bị cáo đều không có tài sản riêng, nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả ba bị cáo.

[11]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

- Số tiền đang tạm giữ tổng cộng là 9.925.000 đồng (Do Phan Q giao nộp 2.830.000 đồng, Hoàng Văn D giao nộp 2.095.000 đồng, Phùng Văn Q1 giao nộp 5.000.000 đồng) đều là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Phùng Văn Q1 nhờ Hoàng Văn D mua hộ 1.105.000 đồng tiền số lô và D mua số lô của Phan Q, đều qua tin nhắn điện thoại, nên chưa trả tiền; khi Quyết, D trúng thưởng, Q đã khấu trừ lại 1.105.000 đồng chính từ số tiền trúng thưởng (8.200.000 đồng). Như vậy, thực tế Phùng Văn Q1 chưa trả 1.105.000 đồng tiền mua số lô; cần truy thu của Q1 số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

- Cần tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S của Hoàng Văn D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 của Phan Q, do các bị cáo đã sử dụng các điện thoại này làm công cụ, phương tiện phạm tội.



- Phùng Văn Q1 khai đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 màu đỏ, cài sim số 0378.693.290 để điện thoại, nhắn tin nhờ Hoàng Văn D mua hộ số lô, nhưng chiếc điện thoại này bị cáo đã làm mất. Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại này, nên không đề cập xử lý.

- Vật chứng còn lại gồm: 01 bút bi và 01 sim điện thoại của Phan Q, 01sim điện thoại của Hoàng Văn D đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho Phan Q 2.800.000 đồng; 01 tệp vé lô tô, xổ số có số seri từ 0099600 đến 0099699, trong đó 09 vé từ số seri 0099600 đến 0099608 chỉ còn liên 1, các vé còn lại đầy đủ, nguyên vẹn cả liên 1 và liên 3. Các tài sản, đồ vật này không phải là vật chứng, việc trả lại là hợp pháp, cần xác nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

##### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 5 Điều 65 Bộ Luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Q phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt Phan Q 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phan Q cho UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và khoản 1, khoản 2 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn Q1 phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt Phùng Văn Q1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn D phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt Hoàng Văn D 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Hoàng Văn D cho UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp Hoàng Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án đối với Hoàng Văn D là 2.000.0000 đồng/tháng  $\times 05\% = 100.000$  đồng/tháng (Một trăm nghìn đồng một tháng) để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đang tạm giữ là 9.925.000 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S đã qua sử dụng, màu sơn đỏ, số Imei 1: 352233111149929, số Imei 2: 352234111149927 của Hoàng Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 đã qua sử dụng, màu sơn đen, số Imei 1: 355036114715928, Imei 2: 355037114715926 của Phan Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại số 0961.634.092 của Hoàng Văn D; 01 sim điện thoại số 0379.783.536 và 01 bút bi vỏ màu đen, thân vỏ bút có chữ TL- metal, mực màu đen đã qua sử dụng của Phan Q.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).

- Truy thu của Phùng Văn Q1 1.105.000 đồng (Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

- Xác nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Đ đã trả lại cho Phan Q 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) và 01 tệp vé lô tô, xổ số có số seri từ 0099600 đến 0099699, trong đó 09 vé từ số seri 0099600 đến 0099608 chỉ còn liên 1, các vé còn lại đầy đủ, nguyên vẹn cả liên 1 và liên 3.

(Có biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu, tài sản lưu trong hồ sơ).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo: Phan Q, Phùng Văn Q1, Hoàng Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đ;
- Các bị cáo;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Vũ Thị Minh Hòa**